TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày 07 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Văn Tuyền**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lò Văn Dưỡng** và ông **Lường Văn Thi**

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Bà **Lò Thị Kim** - .Kiểm sát viên

Thư ký phiên toà: Ông **Hà Văn Thiết** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo sau đây:

1. **Triệu Minh Ph** - Sinh năm 1986 tại huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
Nơi cư trú: Xóm 1, xã Tân Long, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
Nghề nghiệp: Kỹ thuật cầu đường; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Triệu Kim T và bà Trần Thị S; bị cáo có vợ và 1 con;
Tiền án, tiền sự; Không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2019 cho đến nay; Có mặt tại phiên toà.

2. **Tòng Văn A** - Sinh năm 1969 tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Nơi cư trú: Bản Khá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Tòng Văn N và bà Tòng Thị E(đều đã chết); bị cáo có vợ và 4 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2019 cho đến nay; Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 0 giờ 10 phút ngày 28 tháng 4 năm 2019, tại khu vực bản Khá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt

quả tang Triệu Minh Ph đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma tuý; vật chứng thu giữ của Triệu Minh Ph một gói nilon màu trắng bên trong có chứa nhựa thực vật màu đen nghi là thuốc phiện, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave rsx màu đỏ, đen, bạc, Biển kiểm soát 22B1- 09278, 01 túi xách nhãn hiệu Thủ Đô vàng, Triệu Minh Ph bị bắt giữ bị dẫn giải đến Công an huyện Sốp Cộp để làm rõ; sau khi bị bắt giữ Triệu Minh Ph khai số thuốc phiện bị thu giữ là do Tòng Văn A mua hộ; Thực hiện lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Công an huyện Sốp Cộp đã bắt giữ Tòng Văn A dẫn giải đến Công an huyện Sốp Cộp để làm rõ;

Ngày 28/4/2019, cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân tịnh vật chứng thu giữ của Triệu Minh Ph và lấy mẫu giám định, xác định như sau: Chất nhựa thực vật màu đen thu giữ của Triệu Minh Ph có khối lượng là 4,93 gam, đã lấy toàn bộ 4,93 gam làm mẫu giám định, ký hiệu P, vật chứng còn lại là 01 phong bì niêm phong ban đầu 01 mảnh nilon màu trắng nhập vào kho vật chứng của Công an huyện Sốp Cộp.

Kết luận giám định số 892 ngày 30 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy, loại Thuốc phiện; mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 37/CT - VKS ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, đã truy tố Triệu Minh Ph về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Tòng Văn A về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai nhận:

Triệu Minh Ph khai: Tối ngày 27/4/2019, trong khi ăn cơm cùng với Tòng Văn A, bị cáo đã nhờ A mua hộ thuốc phiện về làm thuốc và hứa nếu mua được sẽ trả tiền công, sau khi nhận tiền của bị cáo, khoảng 22 giờ cùng ngày Tòng Văn A quay lại đưa cho bị cáo cục nhựa thuốc phiện được gói nilon màu trắng; Bị cáo nhận gói thuốc phiện rồi cất dấu trong ngăn túi xách, khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày bị cáo lấy túi xách cho vào xe máy và đi về phía trung tâm bản Mường Lạn, khi đi đến ngã ba bản Khá, xã Mường Lạn, thì bị tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra và bắt giữ

Tòng Văn A khai: Tối ngày 27/4/2019, khi được Triệu Minh Ph nhờ mua thuốc phiện và hứa sẽ trả tiền công, bị cáo đã nhận tiền của Ph rồi đi đến bản Co Muông, xã Mường Lạn, khi gặp người không quen biết, qua trao đổi bị cáo đã mua được một cục nhựa thuốc phiện với giá 100.000 đồng, sau khi mua bị cáo cầm gói thuốc phiện quay lại lán công trình giao cho Ph, khi nhận gói thuốc phiện Ph hứa hôm sau sẽ trả cho bị cáo 100.000 tiền công; khoảng 2 giờ ngày 28/4/2019 thì bị triệu tập đến trụ sở công an xã Mường Lạn làm việc và bị bắt giữ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bầy lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Triệu Minh Ph về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*, bị cáo Tòng Văn A về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*; đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s điểm t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; tuyên xử phạt bị cáo Triệu Minh Ph từ 12 đến 16 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tòng Văn A từ 24 đến 28 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; tịch thu để tiêu hủy: 01mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Thủ Đô Vàng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Triệu Minh Ph đã mua và trực tiếp cất dấu 4,93 gam ma túy, loại thuốc phiện nhằm mục đích sử dụng, hành vi đó đã cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Tòng Văn A đã trực tiếp mua ma túy và bán lại cho người khác nhằm trục lợi, hành vi đó đã cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 251 Bộ luật hình sự; số lượng ma túy bị cáo cất dấu và mua bán là không lớn, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo Triệu Minh Ph về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Tòng Văn A về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; số lượng ma tuý bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma tuý tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt*: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội độc lập, do đó các bị cáo sẽ phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã thực hiện

[4] *Về nhân thân*: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này các bị cáo đều chưa lần nào bị xử lý vi phạm do thực hiện hành vi trái pháp luật;

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; do đó các bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đối với Triệu Minh Ph đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện

tội phạm, do đó bị cáo Triệu Minh Ph sẽ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Các bị cáo phạm tội về ma tuý và thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo.

[7] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho các bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng do không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[8] *Về vật chứng*: Vật chứng của vụ án là 4,93 gam thuốc phiện, đã lấy hết 4,93 gam làm mẫu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định; vật chứng còn lại là 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 túi xách màu đen hiệu Thủ Đô Vàng, đều là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave rsx màu đỏ, đen, bạc, biển kiểm soát 22B1- 09278, bị cáo Triệu Minh Ph đã mượn của người khác nhưng chủ sở hữu không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* và tội *Mua bán trái phép chất ma túy* lẽ ra ngoài hình phạt tù các bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của khoản 5 điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy các bị cáo đều có điều kiện kinh tế khó khăn sẽ không có điều kiện thi hành, do đó có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về án phí các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, khoản 1 điều 251, điểm s điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tuyên bố bị cáo Triệu Minh Ph phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, bị cáo Tòng Văn A phạm tội *Mua bán trái phép chất ma tuý;*

1. *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt **Triệu Minh Ph** 12(*mười hai*) tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình, sự xử phạt **Tòng Văn A** 24(*hai bốn*) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày 28 tháng 4 năm 2019

2. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

3. *Về vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Thủ Đô Vàng; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 17/7/2019 giữa chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội; buộc các bị cáo Triệu Minh Ph và Tòng Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

5. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận
- Bị cáo
- Người liên quan
- VKS sốp Cộp
- Toà án tỉnh
- Công an SC
- Trại tạm giam
- Cơ quan THA hình sự
- CC Thi hành án DS
- Sở tư pháp SL
- lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tuyền